

Số: /NN&PTNT
V/v triển khai quy định sản xuất,
ương dưỡng giống thủy sản
và NTTS lồng bè

Sông Lô, ngày tháng năm 2020

Kính gửi: UBND các xã, thị trấn.

Căn cứ Luật Thủy sản ngày 21 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 8/3/2019 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;

Căn cứ Nghị định số 42/2019/NĐ-CP ngày 16/5/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản;

Thực hiện Văn bản số 87/CCTS-NTTS ngày 28/8/2020 của Chi cục Thủy sản tỉnh Vĩnh Phúc về việc triển khai quy định sản xuất ương dưỡng giống thủy sản và NTTS lồng bè.

Để sản xuất và ương dưỡng giống thủy sản; nuôi trồng thủy sản lồng bè trên địa bàn huyện đảm bảo thực hiện theo quy định. Phòng Nông nghiệp & PTNT huyện Sông Lô đề nghị UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện tốt các nội dung sau:

1. Thực hiện tuyên truyền, phổ biến tới các cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản; cơ sở nuôi trồng thủy sản lồng bè thực hiện quy định về cấp Giấy chứng nhận, Giấy xác nhận và các quy định khác của pháp luật với các nội dung cụ thể như sau:

- Theo quy định tại Điều 24 và Điểm đ, khoản 1 Điều 38 Luật Thủy sản năm 2017: Cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản phải có giấy Chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản (viết tắt Giấy chứng nhận); phải đăng ký đối với hình thức nuôi trồng thủy sản lồng bè.

- Theo quy định tại khoản 6 Điều 73 Nghị định số 26/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định: Cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản đã hoạt động trước ngày Nghị định này có hiệu lực tiếp tục được hoạt động và phải làm thủ tục đề nghị cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện trước ngày 01/01/2021.

- Điều kiện đáp ứng để cấp Giấy chứng nhận quy định tại Điều 24 Luật Thủy sản và Điều 20 Nghị định số 26/2019/NĐ-CP. Điều kiện đáp ứng để cấp Giấy xác nhận theo quy định tại Khoản 1 Điều 38 Luật Thủy sản và khoản 2 Điều 34 Nghị định số 26/2019/NĐ-CP. Cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản cấp tỉnh cấp, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản; tiếp

nhận, thẩm định và cấp giấy xác nhận đăng ký nuôi trồng thủy sản lồng bè (viết tắt Giấy xác nhận).

- Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận và Giấy xác nhận quy định tại khoản 2 Điều 21; khoản 2 Điều 36 Nghị định số 26/2019/NĐ-CP.

- Việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản được quy định tại Khoản 3 Điều 10 và khoản 1 Điều 17 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP ngày 16/5/2019 của Chính phủ quy định : “*Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản không có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện theo quy định*”; “*Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với hành vi không đăng ký nuôi trồng thủy sản lồng bè*”.

2. Rà soát, thống kê, tổng hợp danh sách các cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản hiện có trên địa bàn quản lý *(Theo mẫu 01 đính kèm)*.

3. Rà soát, thống kê, tổng hợp các hộ nuôi cá lồng bè trên địa bàn xã, thị trấn. *(Theo mẫu 02 đính kèm)*

Phòng Nông nghiệp &PTNT huyện Sông Lô đề nghị UBND các xã, thị trấn quan tâm chỉ đạo thực hiện và báo cáo kết quả rà soát, thống kê, tổng hợp danh sách các cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản và các hộ nuôi cá lồng bè trên địa bàn về phòng Nông nghiệp &PTNT trước ngày **02/10/2020** để tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND huyện (b/c);
- Như kính gửi;
- Trung tâm Văn hóa, TT, TT;
- Lưu: NN&PTNT.

TRƯỞNG PHÒNG

Trịnh Thị Bình

DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ SẢN XUẤT, ƯƠNG DƯỠNG GIỐNG THỦY SẢN

(Kèm theo Văn bản số: /UBND-..... ngày /9/2020 của UBND xã, thị trấn)

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Diện tích sản xuất, ương dưỡng (m2)/thể tích (m3)
1	Nguyễn Văn A		
2	Nguyễn Văn B		
3	Nguyễn Văn C		
4		
Tổng cộng			

Người lập

Ngày tháng năm 2020

Xác nhận của UBND xã, thị trấn

**Ghi chú: Cần rà soát, thống kê danh sách chi tiết các cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống (cho đẻ) và cả các cơ sở chỉ ương dưỡng giống thủy sản.*

BIỂU TỔNG HỢP

Lồng, bè nuôi trồng thủy sản trên địa bàn huyện xã, thị trấn

(Kèm theo Văn bản số: /UBND-..... ngày /9/2020 của UBND xã, thị trấn)

Số TT	Họ và tên	Địa chỉ	ĐT	Số Lồng, bè nuôi trồng thủy sản	Thời gian bắt đầu nuôi
1					
2					
3					
4					
5					
6					
7					
8					
Tổng					